

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 590/2025/HS-PT
Ngày 24 tháng 6 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thành;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Phương Hạnh;

Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Nữ Quỳnh Trâm, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:**
Bà Đoàn Thị Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 627/2025/TLPT-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo **Tổng Ngọc Á** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Tổng Ngọc Á, sinh ngày 11/6/1985 tại **huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên**; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: **Số C, đường B, phường C, quận H, thành phố Hà Nội**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Tổng Mạnh T** (đã chết) và bà **Ngô Thi C**; có vợ **Nguyễn Thi H** và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2024 đến ngày 20/9/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; hiện tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2018, **Tổng Ngọc Á** làm nghề lái xe taxi tại thành phố Hà Nội. Chiều ngày 14/8/2024, **Á** chở khách từ **thành phố Hà Nội đến thành phố L, tỉnh Lạng Sơn**. Sau khi giao khách xong, **Á** đỗ xe tại khu vực ngã tư **C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn** chờ đón khách về Hà Nội thì có người đàn ông (không giới thiệu họ tên, địa chỉ) đến xin số điện thoại và cho biết khi nào cần xe sẽ gọi; **Á** cho người này số điện thoại 091.6782629, người này cho **Á** số điện thoại 038.5373330.

Khoảng 17 giờ ngày 21/8/2024, người sử dụng số điện thoại 038.5373330 gọi điện cho [Á](#) biết có khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam cần đón tại [huyện C, tỉnh Lạng Sơn đưa về khu công nghiệp H, huyện H, tỉnh Bắc Giang](#), có người đón và trực tiếp trả tiền công là 3.500.000 đồng/chuyến, người này dặn khoảng 23 giờ xuất phát từ thành phố Hà Nội lên Lạng Sơn để đón khách. Khoảng gần 22 giờ ngày 21/8/2024, người sử dụng số điện thoại 038.5373330 gọi điện cho [Á](#) biết khi đến Lạng Sơn sẽ có người gọi điện hẹn địa điểm giao khách. Khoảng hơn 22 giờ, [Á](#) nhận được cuộc gọi từ số 034.9519046 của người đàn ông (không giới thiệu tên, địa chỉ) dặn khi đến ngã tư [C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn](#) thông báo để người này đưa người Trung Quốc đến giao. Khoảng hơn 00 giờ 00 phút, ngày 22/8/2024, [Á](#) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30E-198.64 đến [thành phố L](#), [Á](#) thông báo cho người sử dụng số điện thoại 034.9519046 và cho biết đi xe ô tô màu trắng, biển số có 03 số cuối là 864, người này dặn [Á](#) chờ ở cây xăng ngã tư [C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn](#). Khoảng gần 01 giờ ngày 22/8/2024, người sử dụng số điện thoại 034.9519046 gọi điện hướng dẫn [Á](#) đi vào khu vực [cây xăng H1](#) đón khách. Theo chỉ dẫn, khi [Á](#) đi qua [cây xăng H1](#) khoảng hơn 01km thấy có 02 xe mô tô do 02 người đàn ông điều khiển đi hướng ngược lại vậy xe, [Á](#) dừng xe thấy mỗi xe chở 02 người đàn ông, 01 người lái xe ra tín hiệu cho [Á](#) quay đầu xe, người lái xe còn lại đến mở cửa cho 04 người lên xe ô tô. Ánh thấy 04 người này quần áo bẩn, hơi hám xác định là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép cần đón, [Á](#) lái xe chở 04 người Trung Quốc này về Bắc Giang, còn 02 người lái xe mô tô đi đâu không rõ.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22/8/2024, [Á](#) điều khiển xe ô tô đi đến Km40 + 600, [Quốc lộ A thuộc thôn L, xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn](#) bị Tổ công tác Phòng An ninh điều tra phối hợp với Phòng Xuất nhập cảnh, [Phòng C1 Công an tỉnh L, Công an xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn](#) làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe kiểm tra; qua kiểm tra phát hiện trên xe có 04 người đàn ông tên là [Uông Thủ L, Uông Nghiệp T1, Dương Quốc L1, Vương K](#) là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, kiểm tra cả 04 công dân trên đều không có giấy tờ xuất, nhập cảnh theo quy định. Tổ công tác đã đưa [Á](#) và những người liên quan, về trụ sở [Công an xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn](#) lập biên bản, điều tra.

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKSLS-P2 ngày 15/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố [Tống Ngọc Á](#) về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS- ST ngày 21/3 /2025 của Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo [Tống Ngọc Á](#) phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo [Tống Ngọc Á](#) 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2024 đến ngày 20/9/2024.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của người có quyền kháng cáo.

Ngày 21/3/2025, bị cáo [Tống Ngọc Á](#) kháng cáo xin hưởng án treo.

Các tài liệu chứng cứ liên quan đến kháng cáo do bị cáo nộp tại cấp phúc thẩm: Bị cáo đã nộp 10.200.000 đồng tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm. Đơn xin hưởng án treo có xác nhận của [Công an phường C](#), [quận H](#), [thành phố Hà Nội](#).

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đồng thời không có khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo để bị cáo tự cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thấy rằng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 21/3/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã quyết định về tội danh và áp dụng điều luật để quyết định hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ đúng người đúng tội, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Đối với kháng cáo của bị cáo [Tống Ngọc Á](#) về việc xin hưởng án treo: Xét thấy, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, tại nơi cư trú bị cáo chấp hành tốt quy định tại địa phương. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp số tiền 10.200.000 đồng tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên cần xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 21/3/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là 48 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Ngày 21/3/2025, bị cáo [Tống Ngọc Á](#) kháng cáo xin được hưởng án treo là trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng các cấp trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người nhập cảnh trái phép và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hồi 01 giờ 30 phút ngày 22/8/2024, [Tống Ngọc Á](#) đã tổ chức đón [Uông Thủ L](#), [Uông Nghiệp T1](#), [Dương Quốc L1](#), [Vương K](#) là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ [huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến khu Công nghiệp H, huyện H, tỉnh Bắc Giang](#) để nhận tiền công; khi [Tống Ngọc Á](#) và 04 người đàn ông [Trung Quốc đi đến xã N, huyện C, tỉnh Lạng Sơn](#) thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ông ngoại của bị cáo là ông [Ngô Trung B](#) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Pháp hạng Ba; Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo [Tống Ngọc Á](#) 02 năm tù là phù hợp.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp số tiền 10.200.000 đồng (hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm). Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa bị xét xử về tội danh nào khác, chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt quy định của pháp luật tại nơi cư trú (có xác nhận của [Công an phường C, quận H, thành phố Hà Nội](#)), ngoài ra bị cáo còn tích cực tham gia hoạt động từ thiện. Để thể hiện tính nhận đạo của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện; xét thấy, không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo; giữ nguyên hình phạt tù và cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 21/3/2025 của [Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn](#) đối với bị cáo [Tống Ngọc Á](#).

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên toà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Ghi nhận bị cáo đã nộp 10.200.000 đồng tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm tại biên lai số 0006339 ngày 21/3/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo [Tống Ngọc Á](#), giữ nguyên hình phạt tù cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 21/3/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo [Tống Ngọc Á](#).

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo [Tống Ngọc Á](#) phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

Xử phạt: Bị cáo [Tống Ngọc Á](#) 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (24/6/2025).

Giao bị cáo [Tống Ngọc Á](#) về nơi thường trú: [Ủy ban nhân dân phường C, quận H, thành phố Hà Nội](#) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Ghi nhận bị cáo đã nộp 10.200.000 đồng tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm tại biên lai số 0006339 ngày 21/3/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phương Hạnh

Nguyễn Trọng Đoàn

Nguyễn Nam Thành

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDTP Hà Nội;
- Cục THADSTP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- UBND phường Chương Dương,
quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;
- Bị cáo (qua địa chỉ);
- Lưu HSVA, P.HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nam Thành

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thành Quang

Trần Thị Quỳnh

Nguyễn Nam Thành